

Số: 45 /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Chiến lược); sau khi xem xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 506/TTr-SYT ngày 01/02/2024, UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa những nội dung cơ bản của Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

- Xác định mục tiêu, các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu nhằm từng bước phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu thực tế của tỉnh.

- Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan đầu mối, sự phối hợp của các cấp, các ngành trong từng hoạt động cụ thể để thực hiện được các mục tiêu của Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo cung ứng chủ động, kịp thời thuốc có chất lượng, an toàn, hiệu quả với chi phí hợp lý cho người dân theo từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tối ưu hoá việc sử dụng thuốc; khuyến khích đầu tư xây dựng và phát triển công nghiệp dược, phát triển dược liệu trên địa bàn phù hợp với lợi thế và điều kiện thực tiễn của địa phương; nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sản có để sản xuất thuốc trong tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phân đầu 100% thuốc được cung ứng chủ động, kịp thời cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh; đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, sự cố y tế công cộng và các nhu cầu cấp bách khác về thuốc.

- Duy trì bền vững tỷ lệ 100% cơ sở bán buôn thuốc đáp ứng tiêu chuẩn “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP), 100% cơ sở bán lẻ thuốc đáp ứng tiêu chuẩn “Thực hành tốt nhà thuốc” (GPP).

- Duy trì Trung tâm Kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế đáp ứng tiêu chuẩn “Thực hành tốt phòng thí nghiệm” (GLP) đối với hoạt động phân tích, kiểm nghiệm thuốc.

- 100% các cơ sở có hoạt động bảo quản, tồn trữ, cung ứng vắc xin và cơ sở khám chữa bệnh tuân thủ đầy đủ “Thực hành tốt bảo quản thuốc” (GSP) đối với hoạt động bảo quản thuốc theo quy định.

- 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có hoạt động sử dụng thuốc có tổ chức và triển khai các hoạt động dược lâm sàng. Tỷ lệ người làm công tác dược lâm sàng đạt 01 người/100 giường bệnh nội trú và 02 người/1.000 đơn thuốc được cấp phát cho bệnh nhân ngoại trú có thẻ bảo hiểm trong một ngày.

- Hoàn thành chuyển đổi số ngành dược; 100% cơ sở sản xuất, bán buôn, xuất nhập khẩu và bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh được kết nối liên thông với Hệ thống cơ sở dữ liệu Dược quốc gia; đảm bảo duy trì 100% thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến và được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động ngành Dược.

- Đạt tỷ lệ 4,0 dược sĩ/1 vạn dân, trong đó dược sĩ được đào tạo về chuyên ngành dược lâm sàng đạt tối thiểu 20%.

3. Định hướng đến năm 2045

- Tiếp tục đảm bảo cung ứng chủ động, kịp thời thuốc có chất lượng cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác kiểm soát chất lượng thuốc, phân phối thuốc, dược lâm sàng, thông tin thuốc và hoạt động cảnh giác dược.

- Xây dựng và phát triển các vùng trồng dược liệu trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, trong đó ưu tiên các loại dược liệu quý, đặc hữu, có giá trị kinh tế, phù hợp với lợi thế và điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Tăng cường thu hút đầu tư xây dựng cơ sở nghiên cứu, nhà máy sản xuất thuốc hóa dược, thuốc có nguồn gốc từ dược liệu hoặc chế biến dược liệu thành nguyên liệu cho sản xuất thuốc và các sản phẩm từ nguồn dược liệu có chất lượng và giá trị cao.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, triển khai cơ chế chính sách, pháp luật về Dược và văn bản có liên quan

- Tiếp tục triển khai Luật Dược năm 2016, các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Dược năm 2016 và các văn bản, quy định có liên quan; triển khai có hiệu quả kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Quán triệt và áp dụng chặt chẽ các quy định về quản lý hệ thống phân phối, cung ứng thuốc, tiêu chuẩn thực hành tốt (GPs) đối với các hoạt động sản xuất, bảo quản, kinh doanh, kiểm nghiệm thuốc; chú trọng thực hiện nghiêm các quy định về đấu thầu, mua sắm, bảo đảm công khai, minh bạch, ưu tiên thuốc chất lượng cao, giá hợp lý, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc.

- Chỉ đạo triển khai các chính sách khuyến khích đầu tư đối với hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, sản xuất thuốc hóa dược, thuốc có nguồn gốc từ dược liệu; nuôi trồng, chế biến dược liệu thành nguyên liệu cho sản xuất thuốc và các sản phẩm từ nguồn dược liệu có chất lượng và giá trị cao.

2. Phát triển quy hoạch ngành Dược

- Quan tâm bố trí, dành quỹ đất cho phát triển các cơ sở nghiên cứu, sản xuất thuốc phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nghiên cứu quy hoạch một khu công nghiệp dược để thu hút các nhà đầu tư thực hiện dự án sản xuất thuốc hóa dược, thuốc có nguồn gốc từ dược liệu.

- Nâng cao năng lực và phát triển Trung tâm Kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế đối với hoạt động kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc theo quy định nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý, hỗ trợ hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tăng cường hội nhập quốc tế. Thúc đẩy xã hội hóa, hợp tác công - tư để đầu tư, phát triển Trung tâm.

- Rà soát, quy hoạch hệ thống cung ứng thuốc đảm bảo chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả; chú trọng phát triển hệ thống cung ứng thuốc cho vùng đông bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Quy hoạch các loại dược liệu phù hợp với đặc thù điều kiện tự nhiên của từng vùng, tạo các chuỗi liên kết từ nuôi trồng đến chế biến, sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng phục vụ cho nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

3. Đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường liên kết, tham gia chuỗi giá trị trong ngành Dược

- Khuyến khích huy động mọi nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thúc đẩy đầu tư nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc; căn cứ các quy định của Trung ương, nghiên cứu cơ chế khuyến khích, ưu đãi phù hợp để các doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu tham gia đầu tư.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại đối với lĩnh vực dược nhằm thu hút các nhà đầu tư, chuyển giao công nghệ sản xuất từ các cơ sở sản xuất thuốc công nghệ cao, công ty có vốn đầu tư nước ngoài, các tập đoàn dược phẩm đa quốc gia, các công ty đến từ các quốc gia có nền công nghiệp dược phát triển.

- Phối hợp với Đại học Thái Nguyên (Trường Đại học Y Dược, Trường Đại học Nông Lâm) nghiên cứu việc xây dựng phòng thí nghiệm chuyên ngành để nghiên cứu phát triển thuốc.

- Xây dựng các chuỗi giá trị dược liệu, tăng cường cơ chế hợp tác, gắn bó giữa nông dân, nhà khoa học, chính quyền và doanh nghiệp trong chuyển giao giống, kỹ thuật trồng trọt, thu hái và thu mua, sản xuất, chế biến dược liệu trong nước; khuyến khích và thu hút các doanh nghiệp lớn của Việt Nam có vai trò dẫn dắt trong ngành công nghiệp Dược thông qua ưu đãi về phát triển vùng trồng, vùng khai thác, chế biến dược liệu, chuyển giao công nghệ hiện đại, công nghệ cao.

4. Nâng cao năng lực quản lý, kiểm soát thị trường thuốc, nguyên liệu làm thuốc

- Tăng cường năng lực của các cơ quan quản lý nhà nước về dược tại địa phương.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc từ khâu sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, bảo quản, lưu thông, phân phối đến sử dụng thuốc; kiên quyết phòng ngừa, đấu tranh, xử lý đối với các thuốc giả, thuốc kém chất lượng.

- Tăng cường lấy mẫu, kiểm tra chất lượng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng thuốc, dược liệu lưu hành trên thị trường, nhất là dược liệu nhập khẩu.

- Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra hậu mại đối với các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp dược nhằm đảm bảo trật tự, kỷ cương và tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu; kiểm tra chặt chẽ hồ sơ và hàng hóa xuất, nhập khẩu dược liệu. Tham gia hiệu quả vào hệ thống giám sát và truy xuất nguồn gốc dược liệu của Trung ương; bảo tồn các nguồn gen dược liệu đặc hữu, quý hiếm có giá trị kinh tế cao; khai thác bền vững, hạn chế xuất khẩu các dược liệu quý hiếm.

5. Đảm bảo sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động dược lâm sàng theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Cải thiện chất lượng hoạt động cảnh giác dược tại các cơ sở khám chữa bệnh, nhà thuốc; tập trung nâng cao vai trò và năng lực của dược sĩ trong thực hành tư vấn sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả.

- Triển khai tiêu chuẩn thực hành tốt kê đơn thuốc, thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; quản lý chặt chẽ hoạt động thông tin, quảng cáo thuốc.

- Triển khai các hoạt động giám sát hiệu quả, an toàn và quản lý nguy cơ liên quan đến thuốc trong quá trình lưu hành sản phẩm tại các cơ sở kinh doanh thuốc.

- Nâng cao công tác giáo dục về nhận thức và kiến thức về sử dụng thuốc an toàn hợp lý cho người bệnh và cộng đồng.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đảm bảo về nhân lực và đào tạo

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong phát triển ngành Dược. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia liên quan đến ngành Dược được triển khai trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung vào các nội dung liên quan đến phát triển công nghiệp dược, dược liệu trên địa bàn.

- Có định hướng và lộ trình cụ thể nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực dược, ưu tiên lĩnh vực dược lâm sàng, quản lý chất lượng, nghiên cứu phát triển, gia công, chuyển giao công nghệ thuốc đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội và hội nhập quốc tế; phối hợp với Trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên trong đào tạo nguồn nhân lực dược đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành dược của tỉnh.

- Chú trọng đầu tư nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong bảo tồn nguồn gen dược liệu quý, đặc hữu, có giá trị kinh tế cao, nghiên cứu tạo giống mới từ nguồn gen dược liệu sẵn có. Suru tầm, nghiên cứu kế thừa các bài thuốc và kinh nghiệm sử dụng cây thuốc của các dân tộc trong cộng đồng.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế

- Tích cực, chủ động thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực dược; tranh thủ nguồn lực và hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật của các nước, tổ chức quốc tế, trong đó có các chương trình, dự án nâng cao năng lực và hiệu quả của cơ quan quản lý nhà nước về dược.

- Tăng cường thu hút các tập đoàn dược phẩm đa quốc gia tìm hiểu nghiên cứu đầu tư vào tỉnh Thái Nguyên.

8. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để hiện đại hóa ngành Dược

- Tham gia hiệu quả, kịp thời vào hệ thống theo dõi, giám sát về hoạt động cung ứng thuốc và tối ưu hoá sử dụng thuốc trên người bệnh.

- Thực hiện nghiêm việc kết nối online dữ liệu kinh doanh thuốc tại các khâu sản xuất, xuất nhập khẩu, bán buôn đến bán lẻ và sử dụng, chú trọng giám sát về chất lượng, giá, thông tin thuốc, nguồn gốc xuất xứ của thuốc. Áp dụng và quản lý mã số, mã vạch các thuốc, dược liệu lưu hành trên thị trường để truy xuất nguồn gốc, xuất xứ, quản lý chất lượng.

- Chú trọng khai thác hạ tầng bưu chính để thúc đẩy các dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ bưu chính và logistics trong việc đóng gói, phân loại, bảo quản và vận chuyển các sản phẩm ngành dược nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế y tế số.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực dược.

- Triển khai chính sách khuyến khích, thúc đẩy theo lộ trình để doanh nghiệp dược thực hiện chuẩn hóa quy trình quản lý và thực hiện chuyển đổi số.

9. Thông tin, truyền thông

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức của các cơ sở kinh doanh dược về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dược, hoạt động khoa học công nghệ và xu hướng hội nhập trong lĩnh vực dược.

- Vận động các nguồn lực nhằm tăng cường truyền thông và nâng cao nhận thức của người hành nghề trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, dược và nhận thức của người bệnh trong việc sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả, rõ nguồn gốc và chất lượng.

- Truyền thông về chất lượng, an toàn, hiệu quả và giá hợp lý của thuốc sản xuất trong nước, các thông tin về nguồn gốc, tác dụng của dược liệu, nhất là các dược liệu đặc hữu của Việt Nam.

IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Đa dạng nguồn vốn huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện Chiến lược trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên:

1. Nguồn ngân sách nhà nước

- Nguồn vốn chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.
- Nguồn vốn chi đầu tư phát triển phân bổ cho các dự án đầu tư công thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch thuộc kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030 đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối các nguồn vốn theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định của Pháp luật có liên quan.

2. Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2030.

3. Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ, các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trong, ngoài nước và kinh phí hợp pháp khác.

4. Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức triển khai Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương đảm bảo hiệu quả, đúng quy định và đạt được các mục tiêu đầu tư phát triển ngành Dược; tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế, UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thành phố đề xuất danh mục dự án kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực phát triển công nghiệp dược, dược liệu trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu đề xuất các chính sách phù hợp nhằm huy động các nguồn lực đầu tư phát triển công nghiệp dược, dược liệu trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan tăng cường hoạt động thông tin, truyền thông theo Kế hoạch; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Dược theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật và triển khai các cơ chế, chính sách về Dược tới các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam”.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế về nhu cầu nguồn lực đầu tư phát triển để triển khai các nội dung, nhiệm vụ thực hiện kế hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách địa phương để thực hiện các nội dung của Kế hoạch đảm bảo phù hợp, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan trên cơ sở quy định của Trung ương, nghiên cứu, tham mưu chính sách phù hợp nhằm huy động các nguồn lực đầu tư từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có nhu cầu thực hiện đầu tư (theo Luật Đầu tư và các quy định của pháp luật có liên quan) cho phát triển công nghiệp dược, dược liệu trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, chế độ, tiêu chuẩn, định mức và dự toán ngân sách do các cơ quan, đơn vị lập định kỳ hàng năm, Sở Tài chính tham mưu báo cáo UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

4. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sản xuất, nhập khẩu, lưu thông, phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc trên địa bàn tỉnh; tăng cường triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại các sản phẩm thuốc, dược liệu, nguyên liệu làm thuốc và các sản phẩm khác từ dược liệu của tỉnh.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các địa phương và đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện quy hoạch các vùng nuôi trồng dược liệu theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có liên quan đến phát triển công nghiệp dược, dược liệu trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về các chính sách phát triển ngành dược; thực hiện quản lý nhà nước trong quảng cáo thuốc chữa bệnh đối với các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh và các lĩnh vực liên quan thuộc phạm vi quản lý.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất danh mục các dự án xây dựng các nhà máy, khu công nghiệp dược, các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm dược phẩm, phát triển vùng nuôi trồng dược liệu phải thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất theo quy định.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp

Theo chức năng, nhiệm vụ, tham gia triển khai và giám sát việc thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

10. UBND các huyện, thành phố

Căn cứ Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 của tỉnh, chủ động xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách hiện hành để triển khai kế hoạch của địa phương; ưu tiên bố trí quỹ đất cho đầu tư xây dựng nhà máy, khu công nghiệp dược, bố trí giao đất cho các dự án phát triển dược liệu theo phân cấp và thẩm quyền, phù hợp quy hoạch sử dụng đất của địa phương và của tỉnh. Áp dụng cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế nhằm khuyến khích phát triển ngành Dược địa phương trong giai đoạn mới.

11. Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và UBND huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai hoặc phối hợp với các đơn vị chủ trì triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện **trước ngày 30/12 hằng năm**, gửi Sở Y tế tổng hợp báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đại học Thái Nguyên;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

Chiptq.KH.03/T3

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Đặng Xuân Trường